

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG HÓA**

Số: 269 /UBND-NV

V/v công bố danh mục
tài liệu ôn tập xét tuyển công chức xã

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hương Hóa, ngày 26 tháng 3 năm 2019

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Căn cứ Thông báo số 138/TB-UBND ngày 30/11/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Hương Hóa về việc tuyển dụng công chức cấp xã năm 2018.

Ủy ban nhân dân huyện Hương Hóa thông báo Danh mục tài liệu ôn tập để phỏng vấn trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển xét tuyển công chức cấp xã như sau:

1. Danh mục tài liệu ôn tập môn kiến thức chung: Phụ lục 1 kèm theo;
2. Danh mục tài liệu ôn tập môn nghiệp vụ chuyên ngành: Phụ lục 2 kèm theo.

Yêu cầu UBND các xã, thị trấn, các cơ quan có liên quan thông báo, niêm yết danh mục tài liệu để các ứng viên dự tuyển biết, chuẩn bị cho việc phỏng vấn xét tuyển./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND huyện;
- Văn phòng HĐND và UBND huyện,
- Phòng Nội vụ huyện (niêm yết);
- BBT Trang TTĐT huyện (đăng Website);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Trọng Vân

**DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP MÔN KIẾN
THỨC CHUNG KỲ XÉT TUYỂN CÔNG CHỨC CẤP XÃ**

(Kèm theo Công văn số 269 /UBND-NV ngày 26/3/2019 của UBND huyện Hướng Hóa)

I. MÔN KIẾN THỨC CHUNG

1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015, gồm: Quy định tại Chương I; Chương II, Mục 2; Chương III, Mục 4, Mục 5;
2. Luật Cán bộ công chức số 22/2008/QH12 ngày 13/11/2008, gồm: Quy định tại Chương II, Mục 1, Mục 2, Mục 3; Chương IV;
3. Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn;
4. Thông tư 06/2012/TT-BNV ngày 30/10/2012 của Bộ trưởng Bộ nội vụ hướng dẫn về chức trách, tiêu chuẩn cụ thể, nhiệm vụ và tuyển dụng công chức, xã phường, thị trấn.



**DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP
MÔN KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH,
KỶ XÉT TUYỂN CÔNG CHỨC CẤP XÃ**

(Kèm theo Công văn số 269/UBND-NV ngày 26/3/2019 của UBND huyện Hướng Hóa)

I. CHỨC DANH: CÔNG CHỨC VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Luật An ninh mạng số 24/2018/QH14 ngày 12/6/2018 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2019;
2. Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ Quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”.
3. Thông tư số 17/TT- BVHTTDL ngày 02 /12/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”.
4. Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV, ngày 14/9/2015 của Thông tư liên tịch về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;
5. Thông tư liên tịch số 06/2016/TTLT-BTTTT-BNV, ngày 10/3/2016 của Thông tư liên tịch về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh;

II. CHỨC DANH: CÔNG CHỨC TƯ PHÁP - HỘ TỊCH

1. Thông tư liên tịch số 23/2014/TTTL-BTP-BNV ngày 22/12/2014 của Liên Bộ Tư pháp - Bộ Nội vụ Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Tư pháp thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, gồm: Quy định tại Khoản 2, Điều 8;
2. Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015, gồm: Chương XI, Quy định tại Điều 142 đến 145;

3. Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật số 14/2012/QH13 ngày 20/6/2012, gồm: Quy định tại Khoản 1, Điều 6; Khoản 2, Điều 27;

4. Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, gồm: Quy định tại Khoản 2, Điều 4;

5. Luật Hộ tịch số 60/2014/QH13 ngày 20/11/2014, gồm: Quy định tại Chương II, Điều 13,14,15,16,17,18,32,33,34;

6. Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số biện pháp thi hành Luật Hộ Tịch.

7. Thông tư số 15/2015/TT- BTP, ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP.

III. CHỨC DANH: CÔNG CHỨC TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN

1. Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015, gồm: Quy định tại Chương III, Chương IV, Chương V, Chương VI và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

2. Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015;

3. Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

4. Thông tư số 344/TT- BTC, ngày 30 /12/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn;

5. Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

6. Nghị quyết số 23/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách thời kỳ ổn định 2017-2020 và định mức chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017 và Nghị quyết số 19/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 của HĐND tỉnh Quảng Trị sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 23/2016/NQ-HĐND;

7. Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước;

8. Thông tư số 349/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về thanh toán, quyết toán nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình Mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2016-2020;

IV. CHỨC DANH: CÔNG CHỨC ĐỊA CHÍNH - NN - XD&MT

1. Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 28/11/2013, gồm: Quy định tại Chương II, Điều 16, 25,27; Chương IV, Điều 36,37; Chương V, Điều 52; Chương VII, Điều 100,101, 102; Chương XIII, Điều 202, 203, 204, 208;

2. Luật bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13 ngày 23/6/2014, gồm: Quy định tại Chương II, Điều 32, 34;

3. Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều Luật Đất đai;

4. Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

5. Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

6. Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

7. Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá tác động môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

V. CHỨC DANH: CÔNG CHỨC VĂN PHÒNG - THỐNG KÊ

1. Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

2. Nghị định số 110/2004/NĐ-CP ngày 08/4/2004 của Chính phủ về Công tác văn thư;

3. Nghị định số 09/2010/NĐ-CP ngày 08/2/2010 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số/2004/NĐ-CP ngày 08/4/2004 của Chính phủ về Công tác văn thư;

4. Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính;

